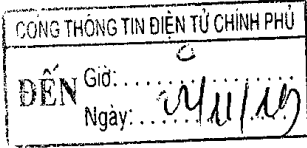


TTH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1676/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội (sau đây viết tắt là BHXH) là chủ trương nhất quán cả trước mắt và lâu dài bảo đảm nâng cao chất lượng tuyên truyền, góp phần quan trọng thực hiện thành công Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách BHXH (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW).

2. Công tác tuyên truyền BHXH phải làm cho đối tượng được tuyên truyền hiểu rõ quyền, lợi ích của việc tham gia BHXH trên cơ sở nhận thức đúng, đầy đủ và sâu sắc chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, từ đó tạo sự đồng thuận, thay đổi hành vi nhằm phát triển đối tượng tham gia BHXH.

3. Hoạt động tuyên truyền BHXH phải lấy đối tượng được tuyên truyền làm trung tâm; chú trọng đối tượng là cán bộ, đảng viên; trong nhóm đối tượng được tuyên truyền là nhân dân đặc biệt chú trọng lao động là nông dân, khu vực phi chính thức.

4. Cần xác định tuyên truyền BHXH là một loại dịch vụ, do đó phải từng bước thay đổi phương thức tuyên truyền theo cơ chế cung cấp dịch vụ thay vì hoạt động mang tính hành chính nhà nước. Phương pháp tuyên truyền cần chú trọng tuyên truyền theo chiến dịch. Hình thức tuyên truyền phải đa dạng, phù hợp với đặc điểm, tính chất đặc thù của từng nhóm đối tượng, vùng miền; tăng cường sử dụng công cụ truyền thông đa phương tiện, áp dụng công nghệ cao, mạng xã hội vào công tác tuyên truyền BHXH.

5. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức xã hội đối với công tác tuyên truyền BHXH để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, vai trò quan trọng, ý nghĩa to lớn, lợi ích lâu dài của BHXH đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời nắm vững những nội dung cơ bản của cải cách chính sách BHXH tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách BHXH.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền hướng đến tất cả cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cải cách chính sách BHXH nhằm chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức từ đó tạo sự đồng thuận trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách BHXH hướng đến BHXH toàn dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về đối tượng được tuyên truyền:

+ Đến năm 2025, phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên, người lao động được tuyên truyền về những nội dung cải cách của chính sách BHXH.

+ Đến năm 2030, phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến những nội dung của chính sách BHXH mới.

- Về nội dung tuyên truyền: Đến năm 2025, phấn đấu 100% nội dung tuyên truyền phù hợp với định hướng cải cách chính sách BHXH theo từng giai đoạn.

- Về hình thức tuyên truyền: Tăng cường hình thức tuyên truyền hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ (mạng xã hội; đoạn phim ngắn...).

- Về phương pháp tuyên truyền: Kết hợp hài hòa giữa hình thức tuyên truyền thường xuyên với hình thức tuyên truyền theo chiến dịch, ưu tiên tuyên truyền theo chiến dịch trong giai đoạn thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH.

III. NỘI DUNG ĐỔI MỚI

1. Phân định rõ trách nhiệm trong tuyên truyền bảo hiểm xã hội

- Cơ quan quản lý nhà nước về BHXH chịu trách nhiệm chỉ đạo, định hướng, kiểm tra, đánh giá công tác tuyên truyền BHXH, chú trọng thực hiện tuyên truyền theo chiến dịch gắn với việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH.

- Cơ quan tổ chức thực hiện chính sách BHXH chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH và chú trọng thực hiện tuyên truyền thường xuyên nhằm tiếp cận, thuyết phục người dân chủ động tham gia BHXH.

2. Đổi mới về nội dung tuyên truyền

Đổi mới nội dung tuyên truyền từ chú trọng tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách, pháp luật sang tuyên truyền về lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cải cách của chính sách BHXH nhằm tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH.

3. Đổi mới về hình thức tuyên truyền

Tăng cường cách tiếp cận tuyên truyền BHXH dựa trên nền tảng công nghệ song song với hình thức tuyên truyền miệng, trực tiếp. Phối hợp đồng bộ các hình thức tuyên truyền trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Đổi mới về phương pháp tuyên truyền BHXH

Kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền thường xuyên và tuyên truyền theo chiến dịch. Ưu tiên tuyên truyền theo chiến dịch trong giai đoạn thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH. Tăng cường phương pháp tuyên truyền đa chiều, kết hợp, dựa trên bằng chứng thay vì một chiều, đơn lẻ.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền bảo hiểm xã hội

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền BHXH; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ

sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của cải cách chính sách BHXH đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách BHXH.

2. Lấy tháng 5 là tháng vận động triển khai bảo hiểm xã hội toàn dân

Hàng năm tổ chức tháng vận động triển khai BHXH toàn dân nhằm thu hút sự chú ý của mọi tầng lớp nhân dân đối với chính sách BHXH; tuyên truyền, khuyến khích vận động nhân dân tham gia BHXH hướng tới mục tiêu BHXH toàn dân; động viên và nâng cao ý thức trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc chủ động tham gia BHXH cho người lao động.

3. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã hội hàng năm và từng giai đoạn.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH (bao gồm kế hoạch tuyên truyền BHXH thường xuyên và kế hoạch tuyên truyền BHXH theo chiến dịch) theo từng giai đoạn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Căn cứ kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan tổ chức thực hiện chính sách BHXH xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH hàng năm.

4. Nâng cao chất lượng và mở rộng đội ngũ tuyên truyền viên về bảo hiểm xã hội

- Cơ quan quản lý nhà nước về BHXH tập huấn cho đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH.

- Cơ quan tổ chức thực hiện chính sách BHXH tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tuyên truyền viên về BHXH trong phạm vi quản lý: Tuyên truyền viên về BHXH là cán bộ, công chức, viên chức và người có uy tín, kiến thức, am hiểu về chính sách BHXH.

5. Thực hiện giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền bảo hiểm xã hội

- Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn.

- Có hình thức động viên, khen thưởng hợp lý đối với các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia thông tin, tuyên truyền về chính sách BHXH.

6. Tăng cường các biện pháp phòng tránh và xử lý các khủng hoảng truyền thông về bảo hiểm xã hội

- Chủ động nắm bắt thông tin phản hồi về chính sách BHXH và thực hiện chính sách BHXH nhằm dự báo các khủng hoảng truyền thông về BHXH có thể xảy ra và đề xuất các giải pháp phòng tránh, xử lý khủng hoảng truyền thông về BHXH nếu xảy ra.

- Chủ động thông tin, tuyên truyền nhằm xử lý kịp thời những khủng hoảng truyền thông về BHXH.

- Tích cực tuyên truyền sau khủng hoảng truyền thông về BHXH nhằm củng cố vững chắc niềm tin của người dân vào hệ thống BHXH.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các cấp: kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các cấp theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan, tổ chức phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện tuyên truyền, phát triển BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế: kinh phí tuyên truyền được bố trí trong dự toán chi phí quản lý hàng năm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trình Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông qua trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Giai đoạn 2020 - 2025

Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH của Nghị quyết số 28-NQ/TW; tạo sự đồng thuận trong xã hội trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật BHXH.

2. Giai đoạn 2026 - 2030

Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH của Nghị quyết số 28-NQ/TW; tập trung tuyên truyền những chính sách mới về BHXH để các nhóm đối tượng hiểu đầy đủ quyền và lợi ích khi tham gia BHXH.

(Kế hoạch hành động thực hiện Đề án kèm theo).

VII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Đề án:

- Phê duyệt kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn;

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền theo chiến dịch gắn với việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH;

- Xây dựng và thực hiện bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn;

- Tổ chức tập huấn đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổng hợp kết quả báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo từng giai đoạn.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH.

3. Bộ Tài chính:

- Tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án;

- Phối hợp, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt;

- Căn cứ kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt, hàng năm, Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền BHXH;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền BHXH;

- Hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện Đề án;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên về BHXH trong phạm vi quản lý;

- Báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện tuyên truyền BHXH hàng năm và từng giai đoạn;

- Thực hiện nắm bắt thông tin phản hồi về chính sách BHXH và thực hiện chính sách BHXH hàng năm;

- Phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin trong tuyên truyền về BHXH, báo cáo Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm ban hành kế hoạch hoặc lồng ghép thực hiện Đề án trong kế hoạch công tác hằng năm; căn cứ nội dung của Đề án hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc đổi mới công tác tuyên truyền BHXH và bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện Đề án.

6. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam:

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền BHXH thông qua các kênh truyền thông, chuyên trang, chuyên mục; nghiên cứu, xây dựng, triển khai kênh truyền hình BHXH, các chương trình truyền hình, truyền thanh, chuyên mục về chính sách BHXH theo hướng đổi mới, đảm bảo phát sóng, phát thanh thường kỳ.

- Tổng công ty Bưu điện phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện tuyên truyền BHXH.

7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Đề án và nghiên cứu, xây dựng các biện pháp đổi mới công tác tuyên truyền BHXH trong phạm vi ngành, cho thành viên, hội viên của tổ chức mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Căn cứ kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt, hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan triển khai tổ chức thực hiện tuyên truyền BHXH trên địa bàn phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng nhóm đối tượng tại địa phương;

- Chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả;

- Báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền BHXH trên địa bàn theo từng giai đoạn.

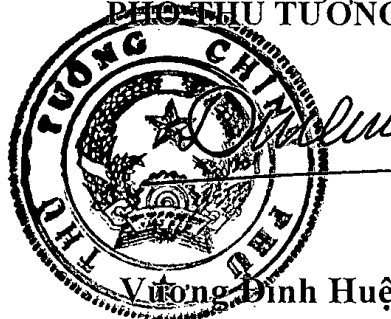
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, /

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: QHĐP, NC, KGVX, PL, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 48

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**





**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN
ĐỀ AN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN NỘI DUNG, HÌNH THỨC
VÀ PHƯƠNG PHÁP TUYÊN TRUYỀN BẢO HIỂM XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm |
|--|--|-------------------------------------|---|--|--|
| Xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH | | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành có liên quan; địa phương | Năm 2020 (giai đoạn 2020 - 2025) Năm 2025 (giai đoạn 2026 - 2030) | Kế hoạch |
| 2 | Phê duyệt kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, ngành có liên quan | Năm 2020 (giai đoạn 2020 - 2025) Năm 2025 (giai đoạn 2026 - 2030) | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 3 | Căn cứ kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn đã được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phê duyệt, Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH hàng năm | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành có liên quan; địa phương | Hàng năm | Kế hoạch |
| Tổ chức thực hiện tuyên truyền BHXH | | | | | |
| 4 | Tổ chức tuyên truyền BHXH | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành có liên quan | Hàng năm | Báo cáo kết quả thực hiện |
| 4.1 | Tổ chức thực hiện tuyên truyền BHXH theo chiến dịch gắn với việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH | Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội | Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các bộ, ngành có liên quan | Hàng năm | Báo cáo kết quả thực hiện |

| | | | | | |
|---|--|-------------------------------------|--|--|---|
| 4.2 | Tổ chức thực hiện tuyên truyền BHXH thường xuyên và theo chiến dịch gắn với việc tổ chức thực hiện chính sách BHXH | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành có liên quan | Hàng năm | Báo cáo kết quả thực hiện |
| 5 | Thực hiện nắm bắt thông tin phản hồi về chính sách BHXH và thực hiện chính sách BHXH | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành có liên quan | Hàng năm | Báo cáo kết quả thực hiện |
| 6 | Tổ chức tập huấn đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các bộ, ngành, cơ quan có liên quan | Giai đoạn 2020 - 2030 | Báo cáo kết quả thực hiện theo từng giai đoạn |
| 7 | Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên về BHXH trong phạm vi quản lý | Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các bộ, ngành, cơ quan có liên quan | Giai đoạn 2020 - 2030 | Báo cáo kết quả thực hiện theo từng giai đoạn |
| Hoạt động giám sát, kiểm tra, đánh giá tuyên truyền BHXH | | | | | |
| 8 | Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các bộ, ngành có liên quan | Năm 2020 | Bộ chỉ số |
| 9 | Tiến hành giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các bộ, ngành có liên quan | Năm 2025 (giai đoạn 2020 - 2025) Năm 2030 (giai đoạn 2026 - 2030) | Báo cáo kết quả giám sát |